

Số: **09/2020/QĐST - DS**

BÐ, ngày 11 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đinh Thị Y, sinh năm 1968

Địa chỉ: Ấp TĐ, xã TT, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước.

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1981

Địa chỉ: Ấp TĐ, xã TT, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Ông Lê Cao T, sinh năm 1975 và Trần Thị D, sinh năm: 1981

Cùng địa chỉ: Ấp Tân Hội, xã TT, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Cao T, bà Trần Thị D có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Đinh Thị Y số tiền: 147.900.000đ (một trăm bốn mươi bảy triệu chín trăm đồng).

Kể từ ngày bà Y có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì ông T, bà D còn phải trả cho bà Y tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Đinh Thị Y tự nguyện chịu 2.000.000đ(hai triệu đồng).

Chi cục Thi hành án dân sự huyện BD trả lại cho bà Đinh Thị Y 1.675.000đ(một triệu sáu trăm bảy mươi năm nghìn đồng) số tiền còn lại theo biên lai thu tiền số 0017162 ngày 14 tháng 01 năm 2020.

Ông Lê Cao T, bà Nguyễn Thị D tự nguyện liên đới chịu 1.675.000đ(một triệu sáu trăm bảy mươi năm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện BD;
- TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện BD;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Thị Việt Nga